TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 123/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1973;

Trú tại: ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Tạ Thị Hồng D, sinh năm 1979;

Trú tại: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1975;

Trú tại: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Tạ Thị Hồng D và ông Phạm Văn L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Thị Thu T số tiền 129.300.000(Một trăm hai mươi chín triệu ba trăm nghìn) đồng.

Thời gian trả nợ tính từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Thị Thu T, nếu bà Tạ Thị Hồng D và ông Phạm Văn L chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Bà Tạ Thị Hồng D và ông Phạm Văn L liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.232.500(Ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn năm trăm) đồng.

Hoàn trả cho bà Trương Thị Thu T số tiền 3.233.000(Ba triệu hai trăm ba mươi ba nghìn) đồng tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006326, ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;*
- *Chi cục THADS H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

đã ký

Lê Chí Nhân